

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 18-6-2019

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thọ Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Khắc Hòa;

- Bà Nguyễn Thị Thân.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Huỳnh Như - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 188/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2019 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1983;

Cư trú tại: Tổ 14, khu phố 4, thị trấn C, huyện T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

Bị đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1990;

Cư trú tại: Tổ 9, khu phố 6, thị trấn T, huyện B, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 20/3/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Văn S trình bày:*

Về hôn nhân: Anh và chị Lê Thị H chung sống vợ chồng vào năm 2013, không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát

sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau do bất đồng quan điểm nên anh, chị đã ly thân từ năm 2015 cho đến nay. Do không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên anh S yêu cầu được ly hôn với chị H.

Về con chung: Anh và chị Lê Thị H chung sống có 01 con chung tên Nguyễn Thị T, sinh ngày 06/01/2014, cháu T hiện đang sống chung với anh S. Nay anh S yêu cầu tiếp tục được nuôi cháu T, và anh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại biên bản lấy lời khai ngày 13/5/2019 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án chị Lê Thị H trình bày:*

Về hôn nhân: Chị Lê Thị H thống nhất với trình bày của anh Nguyễn Văn S về quá trình chung sống và nguyên nhân mâu thuẫn. Quá trình chung sống giữa chị và anh S mâu thuẫn đã lâu, không còn hạnh phúc nên anh S yêu cầu ly hôn, chị H cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chị H và anh S chung sống có 01 con chung tên Nguyễn Thị T, sinh ngày 06/01/2014, cháu T hiện đang sống chung với anh S. Chị H đồng ý giao cháu T cho anh S tiếp tục nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục thụ lý, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ các Điều 9, 14, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa XIV):

Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận anh Nguyễn Văn S và chị Lê Thị H là vợ chồng.

Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Thị T, sinh ngày 06/01/2014 cho anh Nguyễn Văn S trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Ghi nhận anh Nguyễn Văn S tự nguyện không yêu cầu chị Lê Thị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận anh Nguyễn Văn S và chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn S phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Văn S và chị Lê Thị H vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh S và chị H.

[2] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn S và chị Lê Thị H chung sống vợ chồng từ năm 2013, không đăng ký kết hôn. Nay anh Nguyễn Văn S xin ly hôn với chị Lê Thị H nên căn cứ Điều 9, Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình không công nhận anh Nguyễn Văn S và chị Lê Thị H là vợ chồng.

[3] Về con chung: Anh Nguyễn Văn S và chị Lê Thị H có một con chung tên Nguyễn Thị T, sinh ngày 06/01/2014. Xét thấy hiện nay cháu T đang sống với anh S ổn định, phát triển bình thường và chị H cũng đồng ý giao cháu T cho anh S nuôi dưỡng nên cần tiếp tục giao cháu T cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận anh Nguyễn Văn S tự nguyện không yêu cầu chị Lê Thị H cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Văn S và chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Anh Nguyễn Văn S phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa XIV).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 9, 14, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa XIV) về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

1. Về hôn nhân Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Nguyễn Văn S và chị Lê Thị H.

2. Về con chung:

Giao anh Nguyễn Văn S trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị T, sinh ngày 06/01/2014. Ghi nhận anh Nguyễn Văn S tự nguyện không yêu cầu chị Lê Thị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Lê Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, anh Nguyễn Văn S cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở. Chị Lê Thị

H không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Văn S và chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn S chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0006193 ngày 09/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Anh Nguyễn Văn S đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Văn S và chị Lê Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Phòng KTrNV-THA, TANDTTN;
- VKS huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- UBND Thị trấn B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (C).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thọ Cường